TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HÒA THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 172/2024/DS-ST
Ngày: 10/10/2024
V/v "*Tranh chấp hợp đồng dịch vụ*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thùy Trang

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Thạch;

2. Đỗ Thị Mỹ Hạnh.

Thư ký phiên tòa: Ông Thái Công Danh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Lâm Thúy Vi - Kiểm sát viên.

Vào ngày 10 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 182/2024/TLST-DS, ngày 08 tháng 5 năm 2024 về việc "*Tranh chấp hợp đồng dịch vụ*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2024/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 203/2024/QĐST-DS, ngày 25 tháng 9 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Trần Minh H**, sinh năm 1982; Địa chỉ: Số 63, đường Tôn Đ T, khu phố Long T, phường Long Th T, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

Bị đơn: Bà **Phan Thị Kiều Oanh**, sinh năm 1977; Địa chỉ: Số 136, đường Phạm Văn Đ, khu phố Hiệp L, phường Hiệp T, thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại đơn khởi kiện đề ngày 02/5/2024 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Trần Minh H trình bày:***

Ông và bà Phan Thị Kiều O quen biết, không có quan hệ họ hàng. Ông nhận đóng khung các bức tranh cho bà O tại Thẩm mỹ viện Tân Lợi do bà Oanh làm Giám đốc, tranh của bà O được in trên quảng cáo Quốc Việt, tổng cộng là 15 bức tranh. Giao dịch giữa ông và bà O không lập thành văn bản, do quen biết và đã nhắn tin qua zalo. Ông bắt đầu nhận đóng là ngày 24/4/2024, nhân viên của bà O đem tranh đến nhà ông, bà O yêu cầu làm gấp để kịp khai trương và ông đã giao đủ vào chiều ngày 25/4/2024, tại Thẩm mỹ viện. Khi giao nhận, không có biên bản. Tiền công là 9.990.000 đồng, ông giảm còn 9.800.000 đồng, bà O trả được 4.000.000 đồng, chuyển khoản 01 lần, hiện nay bà O còn nợ 5.800.000 đồng. Ông H khởi kiện yêu cầu bà Phan Thị Kiều O trả tiền công và vật tư đóng khung tranh, số tiền 5.800.000 đồng.

Vào ngày 24-9-2024, ông H có đơn xin xét xử vắng mặt.

**** Tại các biên bản lấy lời khai và quá trình tham gia tố tụng, bị đơn bà Phan Thị Kiều Oanh trình bày:***

Bà và ông Trần Minh H quen biết, không có quan hệ họ hàng. Bà có yêu cầu ông Hoàng đóng khung tranh để bà treo tại Trung tâm da liễu thẩm mỹ công nghệ cao Tân Lợi do bà làm Giám đốc. Tranh bà đặt in trên quảng cáo Quốc Việt và bà yêu cầu ông H đến Quốc Việt lấy để đóng khung. Giao dịch giữa ông H và bà không lập văn bản, do quen biết và đã nhắn tin qua zalo. Thời gian ông Hoàng thực hiện đóng khung tranh cho bà là ngày 24/4/2024, giao vào ngày 25/4/2024, không có biên bản giao nhận.

Tổng tiền công theo như anh H báo là 9.800.000 đồng, bà chuyển khoản tạm ứng 4.000.000 đồng, còn nợ lại 5.800.000 đồng. Sau khi anh H sửa xong các khung bị lỗi và khắc phục những lời nói chưa chuẩn mực với bà thì bà thanh toán số tiền 5.800.000 đồng. Sau đó, bà không yêu cầu xin lỗi và không yêu cầu ông H phải xử lý hoàn thành kỹ thuật và chất lượng của phần tranh và khung tranh. Ông H phải có nhiệm vụ chứng minh tổng số tranh làm khung và số tiền bà còn nợ có cơ sở đúng theo quy định pháp luật.

Vào ngày 21-8-2024, bà O có đơn xin xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Hòa Thành phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 513, 515, 519 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, đề nghị hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Minh H đối với bà Phan Thị Kiều O về việc tranh chấp hợp đồng dịch vụ. Buộc bà Phan Thị Kiều O có nghĩa vụ trả

cho ông Trần Minh H số tiền 5.800.000 đồng. Xác định nghĩa vụ chịu án phí của đương sự theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn có đơn xin vắng mặt. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Ông Trần Minh H và bà Phan Thị Kiều O quen biết, không có quan hệ họ hàng. Ông H nhận đóng khung tranh cho bà O để treo tại Trung tâm da liễu thẩm mỹ công nghệ cao Tân Lợi do bà làm Giám đốc. Giao dịch giữa ông bà không lập văn bản, do quen biết và đã nhắn tin qua zalo. Hai bên xác định tổng tiền công là 9.800.000 đồng, bà O chuyển khoản 4.000.000 đồng, còn nợ lại 5.800.000 đồng. Tại Biên bản lấy lời khai ngày 21/8/2024, bà O đồng ý thanh toán số tiền 5.800.000 đồng, sau khi anh H sửa xong các khung bị lỗi, sau đó tại biên bản lấy lời khai ngày 20/9/2024, bà không yêu cầu sửa nữa, không muốn nghiệm thu và không yêu cầu thẩm định các khung tranh. Xét thấy, quá trình làm việc bà O thừa nhận còn nợ ông H số tiền 5.800.000 đồng, bà cho rằng ông H giao tranh không đạt kỷ thuật và chất lượng nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh. Như vậy, yêu cầu của ông Hoàng có cơ sở. Xét đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp, nên chấp nhận.

[3] Về án phí: Theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị đơn phải chịu 300.000 đồng

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 513, 515, 519 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Minh H đối với bà Phan Thị Kiều O về tranh chấp hợp đồng dịch vụ.

Buộc Phan Thị Kiều O có nghĩa vụ trả cho ông Trần Minh H số tiền 5.800.000 đồng (Năm triệu tám trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không chịu trả số tiền nêu trên thì hàng tháng người phải thi

hành án còn phải trả cho người được thi hành án số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Và Phan Thị Kiều O phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Hoàn trả cho ông Trần Minh H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0011145 ngày 08 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

3. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký

Phan Thùy Trang

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Hòa Thành;
- Chi cục THADS thị xã Hòa Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án